

BÁO CÁO

**Tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL
trên địa bàn phường Mỹ Hào**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Kế hoạch số 345/KH-UBND ngày 08/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sửa đổi, bổ sung khoản 7 Mục II Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, UBND phường Mỹ Hào báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Việc xây dựng kế hoạch tổng rà soát hệ thống VBQPPL

Thực hiện chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về việc tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 04/5/2026 về việc triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn phường nhằm bảo đảm việc tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất và đúng tiến độ đề ra.

Kế hoạch đã xác định rõ:

- Mục đích, yêu cầu và phạm vi rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.
- Nội dung công việc, tiến độ thực hiện và thời gian hoàn thành từng nhiệm vụ.
- Trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị chuyên môn trong việc phối hợp rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả.
- Phương pháp thực hiện rà soát, phân loại và xử lý văn bản QPPL còn hiệu lực, hết hiệu lực, ngưng hiệu lực hoặc có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.
- Sau khi kế hoạch được ban hành, UBND phường đã tổ chức quán triệt, triển khai đến các đơn vị trực thuộc để thống nhất phương pháp và cách thức thực hiện.

2. Các việc đã hoàn thành theo kế hoạch tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

Đến nay, UBND phường đã cơ bản hoàn thành các nội dung theo kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

- Tổ chức phổ biến, hướng dẫn nghiệp vụ về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL cho đội ngũ công chức, viên chức tham gia thực hiện.

- Tiến hành thống kê, tập hợp đầy đủ các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành và quản lý.

- Thực hiện phân loại văn bản theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước, thời gian ban hành và tình trạng hiệu lực.

- Rà soát tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và tính khả thi của các văn bản QPPL.

- Xác định các văn bản:

- + Còn hiệu lực toàn bộ.

- + Hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần.

- + Có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp với quy định hiện hành.

- + Cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ.

- Tổng hợp danh mục văn bản QPPL thuộc diện xử lý theo kết quả rà soát.

- Hoàn thành dự thảo báo cáo kết quả tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo quy định.

- Thực hiện cập nhật, sắp xếp và lưu trữ hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác quản lý và khai thác dữ liệu văn bản QPPL.

3. Các công việc khác liên quan đến việc tổ chức thực hiện tổng rà soát văn bản QPPL

Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND phường đã thực hiện một số nhiệm vụ hỗ trợ khác nhằm bảo đảm chất lượng và hiệu quả của công tác tổng rà soát, gồm:

- Thành lập tổ rà soát và phân công đầu mối phụ trách công tác tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn trong việc cung cấp thông tin, tài liệu và xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện tại các đơn vị, bộ phận trực thuộc.

- Tổ chức họp trao đổi, xin ý kiến đối với các nội dung còn có cách hiểu khác nhau hoặc khó xác định hiệu lực văn bản.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thống kê, quản lý và tra cứu dữ liệu văn bản QPPL phục vụ công tác rà soát, hệ thống hóa.

II. KẾT QUẢ TỔNG RÀ SOÁT SƠ BỘ

Qua thực hiện tổng rà soát VBQPPL (tính đến hết ngày 10/9/2026), UBND phường Mỹ Hào báo cáo kết quả sơ bộ như sau:

1. Về đối tượng, phạm vi văn bản thuộc trách nhiệm tổng rà soát

1.1. Đối với cấp xã

Tính đến ngày 10/9/2026, UBND phường Mỹ Hào đã tổng hợp 00 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực, trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.
- 0 VBQPPL được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.
- 0 VBQPPL của chính quyền địa phương cấp xã trước khi sắp xếp ban hành không được quyết định áp dụng.
- 00 VBQPPL nêu trên được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần bởi 1 văn bản QPPL khác.

1.2. Đối với cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp)

Có 17 VBQPPL (bao gồm: 03 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân; 13 Quyết định của Ủy ban nhân dân; 01 Chỉ thị của Ủy ban nhân dân) tạm ngưng hiệu lực trên địa bàn, trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.
- 0 VBQPPL được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.
- Có 01 VBQPPL nêu trên được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần bởi 1 văn bản QPPL.

(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực không theo chế độ mật tại Phụ lục 06 kèm theo Báo cáo này).

2. Kết quả tổng rà soát sơ bộ (đối với văn bản của cấp xã)

2.1. Về kết quả tổng hợp

a) Đối với VBQPPL được ban hành không theo chế độ mật:

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:
 - + 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất sửa đổi, bổ sung;
 - + 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất thay thế (toàn bộ);
 - + 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất tạm ngưng hiệu lực một phần.
 - + 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất bãi bỏ một phần.
- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất bãi bỏ toàn bộ.

- Có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.
- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất ban hành mới.
- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

b) Đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật:

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:
 - + 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất sửa đổi, bổ sung;
 - + 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất thay thế (toàn bộ);
 - + 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất tạm ngưng hiệu lực một phần.
 - + 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất bãi bỏ một phần.
- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất bãi bỏ toàn bộ.
- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất ban hành mới.
- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

2.2. Về kết quả cụ thể

a) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của VBQPPL với chủ trương, đường lối của Đảng (Tiêu chí 1)

- Các văn bản QPPL được rà soát liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng mặc dù được thể chế đầy đủ, toàn diện hoặc đã thể chế hóa nhưng khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp không còn phù hợp, không phát huy hiệu quả trong thực tiễn triển khai.

- Có 3 nội dung, quy định tại 17 VBQPPL không còn phù hợp với đường lối, chủ trương mới của Đảng, tập trung vào các vấn đề, lĩnh vực như: quy định chức năng nhiệm vụ của các phòng, công tác thực hiện quản lý đất đai, thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Rà soát, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật (Tiêu chí 2)

- Có 3 nội dung, quy định tại 17 VBQPPL không còn phù hợp với đường lối, chủ trương mới của Đảng, tập trung vào các vấn đề, lĩnh vực như: quy định chức năng nhiệm vụ của các phòng, công tác thực hiện quản lý đất đai, thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý 17 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực toàn bộ thành bãi bỏ toàn bộ nhằm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

c) Rà soát, đánh giá tính tương thích của VBQPPL với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (Tiêu chí 3)

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) không tương thích với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Có 0 nội dung chưa được pháp luật trong nước điều chỉnh để thực hiện điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

d) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ (Tiêu chí 4)

- Đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trong đó nêu rõ: 0 TTHC đề xuất cắt giảm; 0 TTHC đề xuất đơn giản hóa.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh được ban hành không đúng thẩm quyền.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) được đề xuất xử lý để thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về cải cách thủ tục hành chính.

đ) Rà soát, phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo “điểm nghẽn” trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển (Tiêu chí 5)

Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) có quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo “điểm nghẽn” trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển.

e) Rà soát, phát hiện các nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh (Tiêu chí 6)

Qua rà soát, phát hiện 0 nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh.

g) Về lộ trình xử lý các văn bản

Qua rà soát trên địa bàn phường có 17 văn bản QPPL do HĐND, UBND thị xã Mỹ Hào trước sáp nhập đến nay không còn phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương cần được ban hành quyết định bãi bỏ. Thời gian hoàn thành 01/2027.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá

Công tác tổ chức tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL tại địa phương được triển khai nghiêm túc, kịp thời và cơ bản bảo đảm yêu cầu theo kế hoạch đề ra. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động phối hợp trong việc thống kê, rà soát và tổng hợp văn bản thuộc phạm vi quản lý.

Việc ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ và hướng dẫn nghiệp vụ được thực hiện tương đối đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình triển khai thực hiện. Nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức về vai trò, ý nghĩa của công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL từng bước được nâng cao.

Công tác rà soát đã góp phần:

- Kịp thời phát hiện các văn bản không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành hoặc thực tiễn quản lý.
- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.
- Tăng cường tính thống nhất, đồng bộ và khả thi của hệ thống pháp luật tại địa phương.

b) Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thực hiện vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như:

- Một số văn bản được ban hành qua nhiều thời kỳ, có sự thay đổi căn cứ pháp lý nên việc xác định hiệu lực và nội dung cần xử lý gặp khó khăn.
- Nguồn nhân lực thực hiện công tác rà soát còn hạn chế, chủ yếu kiêm nhiệm nên ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng rà soát.
- Một số lĩnh vực pháp luật thường xuyên thay đổi, bổ sung dẫn đến khó khăn trong việc cập nhật và đối chiếu quy định.
- Hệ thống cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ tra cứu VBQPPL chưa thực sự hoàn thiện.

c) Nguyên nhân

- Hệ thống pháp luật hiện hành có nhiều thay đổi, sửa đổi, bổ sung trong thời gian ngắn.
- Công tác lưu trữ, cập nhật văn bản tại một số đơn vị chưa đầy đủ.
- Kinh phí và điều kiện phục vụ công tác rà soát còn hạn chế.
- Đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế tại một số cơ quan còn thiếu về số lượng và áp lực công việc lớn.

2. Đề xuất, kiến nghị

Để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, địa phương đề xuất, kiến nghị một số nội dung sau:

a) Đối với cơ quan cấp trên

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa các văn bản quy phạm pháp luật.
- Kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản hướng dẫn thi hành đối với những lĩnh vực còn chồng chéo, bất cập.

- Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, nhất là đối với các lĩnh vực chuyên ngành phức tạp.

- Xem xét bố trí nguồn lực, kinh phí phục vụ công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL tại địa phương.

b) Đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc

- Chủ động cập nhật văn bản pháp luật mới ban hành để kịp thời rà soát, tham mưu xử lý các văn bản thuộc lĩnh vực quản lý.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác rà soát.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và xử lý VBQPPL.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Trên đây là báo cáo công tác tổng rà soát văn bản QPPL trên địa bàn phường. Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hòa trân trọng báo cáo. / *zlt*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Thường trực UBMTTQVN phường;
- Trưởng các phòng, ban, đơn vị;
- Cổng Thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Thành